

Số: /KH-UBND

Cẩm Châu, ngày tháng 03 năm 2024

KẾ HOẠCH

Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự xã Cẩm Châu năm 2024

A. Phần mở đầu:

Trong những năm qua, công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai xã Cẩm Châu đã có những bước phát triển đáng kể, chuyển từ bị động ứng phó sang chủ động phòng ngừa. Các thôn, cơ quan đơn vị trong xã ngày càng chủ động hơn trong công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, góp phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế - xã hội bền vững; trong đó công tác xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự (PCTT, TKCN & PTDS) giữ vai trò rất quan trọng và luôn được quan tâm chỉ đạo thực hiện;

Kể từ khi Luật phòng, chống thiên tai được ban hành, các loại hình thiên tai được đề cập toàn diện hơn, các nguyên tắc, cơ chế chính sách, nguồn lực và trách nhiệm của các tổ chức, các nhân trong công tác PCTT cũng được quy định rõ ràng, chặt chẽ;

Kế hoạch PCTT, TKCN & PTDS giúp chủ động trong công PCTT ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã Cẩm Châu trong những năm gần đây.

B. Các căn cứ lập Kế hoạch:

Căn cứ Luật phòng, chống thiên tai số: 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017;

Căn cứ Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 13/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng tránh lũ quét và sạt lở đất;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu;

Căn cứ Quyết định số 217/UBQGUPSCCT&TKCN ngày 16/4/2020 của Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn ban hành Kế hoạch ứng phó cấp quốc gia về tai nạn tàu thuyền trên biển;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương.

C. Kế hoạch Phòng chống thiên tai năm 2024 gồm 2 phần:

Phần 1: Tình hình thiên tai và các thông tin cơ bản về phòng chống thiên tai.

Phần 2: Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

PHẦN 1: TÌNH HÌNH THIÊN TAI VÀ CÁC THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

I. Khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội và cơ sở hạ tầng của xã Cẩm Châu.

1. Điều kiện tự nhiên

Cẩm Châu cách trung tâm huyện Cẩm Thủy 9 km về phía Nam, có ranh giới tiếp giáp như sau:

Phía Bắc: giáp xã Thị trấn Phong Sơn huyện Cẩm Thủy;

Phía Nam: giáp xã Quang Trung huyện Ngọc Lặc

Phía Đông: giáp xã Cẩm Tâm huyện Cẩm Thủy;

Phía Tây: xã Cẩm Thạch huyện Cẩm Thủy

Hiện tượng biến đổi khí hậu toàn cầu đã khiến tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn trong những năm gần đây diễn biến ngày càng phức tạp và khó lường, bão có cường độ mạnh, siêu bão xuất hiện nhiều hơn. Tình hình khí tượng thủy văn, thời tiết nguy hiểm, nhất là các loại thiên tai như bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lốc xoáy, sạt lở, hạn hán... sẽ tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường.

Xã Cẩm Châu với đặc trưng của một xã miền núi có địa hình dốc, đồi, núi xen kẽ giữa suối, hồ đập tạo thành địa hình phức tạp, thời tiết khí hậu khắc nghiệt, thất thường, mùa khô kéo dài nên hạn hán, thiếu nước, là khu vực hội tụ của nhiều trận mưa, lũ lớn hàng năm, mùa lũ ngắn nhưng con lũ xuất hiện tốc độ nhanh rất khó cho dự báo, cảnh báo và triển khai đối phó. Theo thống kê nhiều năm cho thấy, bão, áp thấp nhiệt đới tập trung nhiều nhất từ tháng 5 đến tháng 9. Trong đó xã Cẩm Châu nói riêng và huyện Cẩm Thủy nói chung thường bị ảnh hưởng của hoàn lưu bão gây nên vào tháng 8, 9 hàng năm với hướng di chuyển của bão, áp thấp nhiệt đới là hướng Tây Bắc và Tây Tây Bắc nên thường gây mưa lớn kéo dài gây sạt lở đất, lũ ống càn quét hoặc gây ngập úng cục bộ do nước từ các, đồi, suối đổ về.

2. Về dân sinh, kinh tế - xã hội.

Dân số toàn xã có 1.295 hộ với 5.319 nhân khẩu, có 2 dân tộc chính đó là dân tộc Mường và dân tộc Dao.

Toàn xã có 5 thôn bao gồm: thôn Đồng Thanh, thôn Phú Sơn, thôn Trung Độ, thôn Trung Chính, thôn Sơn Lập

3. Về hiện trạng cơ sở hạ tầng.

3.1. Hiện trạng giao thông.

Toàn xã có 36,5 km đường giao thông trong đó: Đường HCM có chiều dài là 4,5km, Đường tỉnh lộ 518 chạy qua 3,5km; đường giao liên xã có tổng chiều dài là 2,9km; đường giao thông liên thôn có tổng chiều dài là 2,1 km; đường giao thông nội thôn (trục ngõ, xóm) có tổng chiều dài là 20,5 km; đường giao thông nội đồng có tổng chiều dài là 3,0 km.

3.2. Về nguồn điện:

Toàn xã có 21,669km, trong đó: đường dây trung thế 10,3km, đường dây hạ thế 11,369km và 04 trạm biếp áp hạ thế phục vụ dân sinh và 03 trạm phục vụ sản xuất kinh doanh của cá doang nghiệp.

Tổng số thôn có điện 5/5 thôn = 100%, tổng sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn điện là: 1295 hộ đạt 100%.

3.3. Về hệ thống thủy lợi:

Hệ thống thủy lợi toàn xã hiện có như sau:

- Hồ: có 01 hồ tại thôn Trung Chính.
- Bai đập nhỏ: Hiện có 12 bai đập nhỏ được đắp thủ công.
- Tổng số kênh mương trong toàn xã là 2,57 km đã kiên cố hóa để phục vụ sản xuất của nhân dân.

II. Đánh giá chung về rủi ro thiên tai và ảnh hưởng của biến đổi khí hậu trên địa bàn xã.

1. Tổng quan chung về tình hình thiên tai xã Cẩm Châu.

Do đặc điểm vị trí địa lý hàng năm xã Cẩm Châu thường xuyên phải chịu tác động của hai hình thể thời tiết: Bắc bộ và Trung bộ.

Hầu như không có năm nào xã Cẩm Châu không chịu ảnh hưởng của thiên tai như: Bão, lũ quét, sạt lở đất, giông lốc, hạn hán,... có những năm mưa lũ, ngập lụt thường xảy ra trên địa bàn xã, có năm xảy ra đến 2-3 đợt ảnh hưởng rất lớn đến đời sống nhân dân. Tình hình cụ thể một số loại hình thiên tai thường xảy ra ở Cẩm Châu như sau:

1.1. Về bão, ATNĐ:

Mưa bão từ tháng 5 đến hết tháng 10 hàng năm, dù chưa bị ảnh hưởng trực tiếp từ bão, ATNĐ mà chỉ ảnh hưởng của hoàn lưu bão, ATNĐ nhưng cũng gây rất nhiều thiệt hại đến nhà ở và tài sản của người dân. Theo thống kê trong vài năm trở lại đây xã Cẩm Châu phải chịu ảnh hưởng trực tiếp của hơn 10 cơn bão và áp thấp nhiệt đới.

1.2. Lũ quét và sạt lở đất:

- Đặc điểm xã miền núi vùng cao địa hình đồi núi dốc, xen kẽ là sông, suối, hồ đập, thường xuyên xảy ra những trận mưa lớn trong một thời gian ngắn vì vậy dễ gây ra lũ ống, lũ quét và sạt lở đất.

- Đặc thù có nguy cơ cao là ở các thôn như thôn Đồng Thanh, thôn Phú Sơn, thôn Trung Độ.

1.3. Lốc, sét, mưa đá:

- Đây là các loại hình thiên tai thường xuyên xuất hiện với tính chất bất ngờ nên thường gây ra thiệt hại đáng cho nhân dân.

- Hầu như năm nào trong xã cũng đều xuất hiện gió lốc và mưa đá. Ngoài ra, hàng năm trên địa bàn xã còn ảnh hưởng trực tiếp của các loại thiên tai như: sương muối, rét đậm, rét hại, nắng nóng, hạn hán,...

2. Các khu vực có nguy cơ rủi ro thiên tai cao.

2.1. Khu vực giáp núi đá và núi đất thường xảy ra các loại hình thiên tai:

- Lũ ống, lũ quét, sạt lở đất và động đất: Khi mưa to và kéo dài nhiều ngày đã làm cho các hộ sống gần cống tràn, gần khe, suối, đồi có nguy cơ bị lũ ống, lũ quét và sạt lở gồm các thôn Đồng Thanh(đối với các hộ giáp khe); thôn Phú Sơn đối với các hộ sinh sống dưới chân đồi, thôn Trung Độ đối với các hộ sinh sống gần khu đập Vòng Hào, chân đồi; thôn Trung Chính với các hộ gần tràn nước.

2.2. Khu vực dân cư sinh sống, vùng trũng thấp:

Trên địa bàn xã có 02 thôn nguy cơ cao ảnh hưởng của loại hình ngập úng cục bộ khi có mưa, lũ lớn đó là thôn Trung Chính, thôn Trung Độ làm cho 350 hộ. Nhưng hình thái ngập úng chỉ là tạm thời, vì chỉ sau vài tiếng đồng hồ là nước tự rút và nhân dân hầu như không phải di dời đi nơi khác.

3. Tình hình biến đổi khí hậu (BĐKH).

Cẩm Châu được đánh giá là một trong các địa phương chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của BĐKH. Trong những năm qua, do tác động của BĐKH, tình hình thời tiết, thiên tai diễn biến ngày càng cực đoan và khó dự báo, đã xuất hiện các đợt mưa to xảy ra trên diện rộng; các đợt nắng nóng gay gắt kéo dài 33 ngày (từ ngày 15/6 – 30/7/2020); xảy ra rét đậm, rét hại hiếm thấy đầu năm 2016, 2018 ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống của nhân dân trong xã. Cụ thể như sau:

3.1. Về nhiệt độ:

Nhiệt độ có xu thế tăng lên, nhiệt trung bình trong 5 năm gần đây phổ biến cao hơn từ 0,1 đến 0,4⁰C. Nhiệt độ tối cao tuyệt đối đạt và vượt số liệu lịch sử (42,2⁰C). Nhiệt độ tối thấp tuyệt đối không thấp như nhiều năm trước đây cả trong những ngày rét đậm rét hại đầu năm 2016 và 2018 (từ 6 – 7⁰C trở lên).

3.2. Về nắng nóng:

Nắng nóng có xu thế xuất hiện sớm và kết thúc muộn, số đợt nắng nóng nhiều hơn, xảy ra cục bộ và diễn biến phức tạp, số ngày nắng nóng gay gắt nhiều hơn, điển hình là: đợt nắng nóng kéo dài hơn 30 ngày trong mùa hè năm 2015 đợt nắng nóng từ 17/5 – 21/6/2015 (36 ngày liên tục) trời nắng nóng và nắng nóng gay gắt, đây là đợt nắng nóng hiếm thấy trong nhiều năm trở lại đây ở Cẩm Châu, nhiệt tối cao tuyệt đối phổ biến từ 39 – 40⁰C, cao nhất 41⁰C đợt nắng nóng kéo dài gần đây nhất 15/6 – 30/7/2020 (33 ngày liên tục).

3.3. Về không khí lạnh:

Có nhiều bất thường, xuất hiện sớm (cuối tháng 8 đã xuất hiện không khí lạnh), số đợt nhiều hơn, diễn biến phức tạp, nhưng cường độ không mạnh như nhiều năm trước đây. Nhưng lại có những đợt mang tính lịch sử như đầu năm 2016 và 2018. Nhìn chung những năm gần đây không khí lạnh hoạt động phức tạp hơn, số đợt nhiều nhưng cường độ không mạnh, nhiều mùa đông không có rét gây khó khăn cho sản xuất vụ Đông Xuân.

3.4. Về mưa:

- Mưa có nhiều biểu hiện khác với quy luật thông thường nhiều năm, trong mùa khô ít mưa nhưng có ngày mưa trên 100mm xảy ra cục bộ. Trong những tháng cao điểm của mùa mưa bão, nhưng lượng mưa thiếu hụt so với trung bình nhiều năm rất nhiều. Mùa mưa đến muộn và kết thúc sớm, đặc biệt là một số năm gần đây mùa mưa đến muộn kết thúc sớm hơn bình thường từ 15 đến 30 ngày.

- Lượng mưa biến động lớn giữa các khu vực, có năm lượng mưa thấp hơn TBNN từ 300 – 700mm/năm. Các đợt mưa lớn ít hơn cả về số đợt lẫn cường độ so với nhiều năm trước đây đặc biệt là mưa lớn trên diện rộng là do bão và áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng đến Cẩm Châu ít hơn.

3.5. Về hạn hán:

- Do mưa có biến động lớn, lượng mưa không nhiều, mùa mưa đến muộn và kết thúc sớm nên thường xảy ra khô hạn thiếu nước trong vụ Đông Xuân cũng như đầu vụ Hè Thu.

- Vụ Đông Xuân hạn hán trên diện rộng xảy ra vào các năm 2014 và 2015, vụ hè thu hạn hán trên diện rộng xảy ra vào năm 2015 và năm 2020 luôn dao động ở mức thấp nhất so với cùng kỳ trong lịch sử, gây nhiều khó khăn cho việc lấy nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp.

3.6. Khả năng dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu:

- Các số liệu và phân tích cho thấy BĐKH có những tác động tiềm tàng đến các lĩnh vực, các thôn và cộng đồng dân cư trong xã. BĐKH làm tăng khả năng tổn thương và tạo nguy cơ làm chậm hoặc đảo ngược quá trình phát triển của xã hội, trong đó những người nghèo là đối tượng chịu nguy cơ tổn thương lớn nhất do BĐKH.

- Ở Cẩm Châu những lĩnh vực, đối tượng được đánh giá là dễ bị tổn thương do BĐKH bao gồm: Nông nghiệp và an ninh lương thực, tài nguyên nước, sức khỏe, nơi cư trú,...

- Các khu vực dễ bị tổn thương bao gồm 3 thôn (thôn Đồng Thanh, thôn Phú Sơn, thôn Trung Độ, thôn Trung Chính), Người dễ bị tổn thương bao gồm: nông dân, người già, phụ nữ, trẻ em và các người nghèo.

- Như vậy, những biến đổi bất thường của thời tiết, thiên tai (do tác động của BĐKH) trong những năm vừa qua, đã ảnh hưởng lớn đến đời sống và sản xuất của nhân dân trên địa bàn xã.

PHẦN 2: KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ VÀ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI.

I. Quan điểm

1. PCTT, TKCN & PTDS là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm của toàn dân, toàn xã hội với phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm.

2. Kế hoạch PCTT, TKCN & PTDS được thực hiện đồng bộ theo 3 giai đoạn: phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả. Nội dung PCTT phải được lồng ghép trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

3. Chú trọng công tác quản lý rủi ro thiên tai, lấy phòng ngừa là chính; giám sát phương châm “4 tại chỗ”. Thực hiện các giải pháp quản lý tổng hợp, đồng bộ theo hệ thống; ứng dụng khoa học công nghệ kết hợp với kinh nghiệm truyền thống.

4. Kế hoạch PCTT, TKCN & PTDS phải kết hợp giữa khôi phục và nâng cấp sau thiên tai với yêu cầu xây dựng lại tốt hơn. PCTT, TKCN & PTDS phải kết hợp giải pháp công trình và phi công trình; đầu tư xây dựng công trình PCTT phải kết hợp đa mục tiêu, có trọng tâm, trọng điểm.

5. Sử dụng hiệu quả nguồn lực của nhà nước, của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; có cơ chế, chính sách phù hợp khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào PCTT.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường quản lý nhà nước về PCTT, nâng cao năng lực, tính chủ động của toàn xã hội trong PCTT sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ công tác PCTT kết hợp giữa PCTT với phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng, giảm thiểu rủi ro thiên tai.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách, nâng cấp trang thiết bị về PCTT, TKCN & PTDS.

2.2. Nâng cao năng lực PCTT, TKCN & PTDS giảm thiểu thiệt hại về người, tài sản của nhà nước và nhân dân, nhất là đối với hạn hán, lũ, lũ quét, sạt lở đất, bão, áp thấp nhiệt đới, sạt lở bờ suối.

2.3. Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, thực hiện đồng bộ các hoạt động PCTT gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

III. Nội dung kế hoạch.

1. Công tác phòng ngừa.

1.1. Giải pháp phi công trình.

1.1.1 Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng:

- Tổ chức đào tạo về chính sách cơ chế và hướng dẫn thực hiện cho cán bộ từ xã đến thôn.

- Tăng cường truyền thông giáo dục và nâng cao năng lực cho thôn về quản lý rủi ro thiên tai, với các hoạt động:

+ Thành lập nhóm triển khai thực hiện các hoạt động quản lý rủi ro thiên tai tại thôn (do thôn bầu chọn).

+ Thiết lập bản đồ thiên tai và tình trạng dễ bị tổn thương ở trong xã (do xã tự xây dựng dựa trên hướng dẫn của cấp trên); xây dựng pano bản đồ và bảng hướng dẫn các bước cơ bản về chuẩn bị ứng phó và phục hồi tại trung tâm của xã và thôn.

+ Thu thập, cập nhật thông tin cho bản đồ thiên tai và tình trạng dễ bị tổn thương và được duy trì thực hiện hàng năm..

+ Xây dựng kế hoạch hàng năm về phòng, chống và quản lý rủi ro thiên tai của xã.

+ Xây dựng hệ thống diễn tập về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai tại xã và thôn hàng năm (bao gồm cả các trang thiết bị và dụng cụ hỗ trợ).

1.1.2 ***Củng cố, nâng cao năng lực bộ máy điều hành PCTT, TKCN & PTDS:***

- Kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS xã. Hàng năm, tổ chức họp tổng kết rút kinh nghiệm công tác PCTT, TKCN & PTDS năm trước và triển khai nhiệm vụ năm sau.

- Đầu tư trang thiết bị cho thành viên Ban Chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS xã, các trang thiết bị và công cụ hỗ trợ phục vụ việc tham mưu cho UBND xã chỉ huy, điều hành trong công tác PCTT, TKCN & PTDS:

- Củng cố các tổ đội PCTT, TKCN & PTDS có kế hoạch đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho lực lượng này.

- Hoàn thành việc xây dựng, kiện toàn lực lượng xung kích PCTT ở xã.

1.1.3 ***Tăng cường năng lực tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn:***

Ban chỉ huy quân sự xã, Công an xã, hàng năm tổ chức:

- Huấn luyện, diễn tập về ứng phó biến đổi khí hậu, PCTT, phòng chống cháy nổ, cứu nạn, cứu hộ.

- Bồi dưỡng kiến thức nâng cao trình độ cho cán bộ trực tiếp làm công tác PCTT & TKCN.

- Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng các loại phương tiện TKCN.

- Bảo dưỡng vật tư thiết bị, vận hành phương tiện chủ động ứng phó thiên tai và TKCN; lập kế hoạch trang bị, bổ sung phương tiện, vật tư thiết bị.

- Tranh thủ sự chỉ đạo và hỗ trợ về nguồn lực của cấp trên tăng cường năng lực, nâng cao hiệu quả công tác PCTT, TKCN & PTDS.

1.1.4 Xây dựng các phương án PCTT, sơ tán dân:

Căn cứ vào đặc điểm thiên tai của từng thôn, hiện trạng các công trình PCTT và cơ sở hạ tầng hiện có trên địa bàn, hàng năm các thôn tổ chức rà soát, bổ sung phương án PCTT:

- Rà soát các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất, tổ chức kiểm tra, rà soát, thống kê cụ thể số hộ, số khẩu trong vùng có nguy cơ ảnh hưởng khi có tình huống thiên tai để có kế hoạch sơ tán dân cho kịp thời và phù hợp.

- Rà soát kiểm tra lại đánh giá các hồ đập; xác định các trọng điểm xung yếu và xây dựng phương án phòng chống lụt bão, bảo vệ công trình; phối hợp với HTX xây dựng phương án đảm bảo an toàn cho hồ và các bai đập trên địa bàn xã.

1.1.5 Bảo vệ và phát triển rừng:

- Bảo vệ và phát triển ổn định 2.146,68ha (rừng phòng hộ là 1.018,08ha và rừng sản xuất là 1128,6ha) nhằm phát huy tốt chức năng phòng hộ đầu nguồn, phòng hộ các hồ đập thủy lợi, bảo vệ môi trường sinh thái.

- Phân đầu năm 2024 duy trì độ che phủ rừng hàng năm 59,0%, phát triển rừng theo hướng nâng cao năng suất và chất lượng rừng bền vững

1.1.6 Tái cơ cấu lĩnh vực trồng trọt:

- Chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi, điều chỉnh mùa vụ, kỹ thuật sản xuất nông nghiệp thích ứng với thiên tai và biến đổi khí hậu.

- Phát triển và sản xuất các loại giống cây trồng có khả năng chịu hạn, chống chịu sâu bệnh, chịu được nhiệt bất thường, giống có thời gian sinh trưởng ngắn thích ứng được điều kiện bất lợi của thời tiết.

- Tăng cường kiến thức, nâng cao năng lực thích ứng, bảo đảm sinh kế cho người dân ở những vùng có nguy cơ ảnh hưởng nặng nề của biến đổi khí hậu, vùng thường xuyên bị tác động của thiên tai.

1.1.7 Về lĩnh vực vật nuôi:

- Thực hiện các biện pháp nâng cao sức đề kháng cho vật nuôi trong điều kiện thời tiết bất thường

- Tu sửa, che chắn chuồng trại, không mưa tạt, gió lùa. Thường xuyên vệ sinh, tiêu độc khử trùng chuồng trại.

- Dự trữ thức ăn cho đàn gia súc, gia cầm. Đưa vật nuôi thả rông về nhốt tại chuồng, không thả rông vật nuôi khi có mưa, bão, giá rét.

- Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin phòng bệnh cho vật nuôi. Tăng cường công tác kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, tiêu độc khử trùng ngăn chặn dịch bệnh phát sinh.

1.1.8 Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai:

- Trước tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, nâng cao chất lượng các bản tin dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai phục vụ có hiệu quả công tác PCTT, sản xuất nông nghiệp, phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn xã, thường xuyên theo dõi dự báo, cảnh báo, về diễn biến thời tiết, tập trung các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu bất thường:

- Nâng cao năng lực cảnh báo sớm các hình thái thời tiết cực đoan

1.1.9 Công tác chuẩn bị lực lượng, phương tiện, hậu cần, thông tin liên lạc, y tế hàng năm:

- Về phương án huy động lực lượng: Sẵn sàng huy động lực lượng tại chỗ của các thôn, đội xung kích xã làm nhiệm vụ PCTT, TKCN & PTDS. UBND xã giao cho Ban Chỉ huy Quân sự xã tham mưu kiện toàn lực lượng đội xung kích về phòng chống thiên tai và trung đội dân quân tự vệ cơ động làm nhiệm vụ PCTT, TKCN & PTDS khi có tình huống thiên tai xảy ra;

- Về phương án huy động phương tiện: UBND xã giao cho Công an xã tham mưu lựa chọn và điều động các chủ phương tiện ký cam kết tham gia PCTT, TKCN & PTDS khi có tình huống thiên tai xảy ra;

- Về phương án đảm bảo hậu cần: UBND xã giao cho văn phòng UBND xã có trách nhiệm ký kết hợp đồng trách nhiệm với các cơ sở kinh doanh trên địa bàn các nhu yếu phẩm tối thiểu cho nhân dân 3 ngày nếu có thiên tai xảy ra.

- Về phương án đảm bảo thông tin liên lạc: Giao cho Ban văn hoá xã xây dựng phương án phối hợp ngành viễn thông đảm bảo thông tin liên lạc kịp thời, chính xác, trong mọi tình huống tại các khu vực trong xã. Chuẩn bị đầy đủ thiết bị, vật tư dự phòng đảm bảo thông tin liên lạc được thông suốt.

- Về phương án đảm bảo y tế: Giao cho Trạm Y tế xã xây dựng kế hoạch chuẩn nhân lực, vật tư, thiết bị y tế sẵn sàng cho công tác sơ cấp cứu, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh trong và sau thiên tai, đảm bảo đáp ứng nhu cầu sơ cấp cứu ban đầu và đảm bảo công tác vệ sinh, dịch tễ.

1.2. Giải pháp công trình.

Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng các công trình PCTT thích ứng với BĐKH. Trong đó ưu tiên xây dựng, tu bổ nâng cấp hệ thống hồ chứa, hệ thống đập dâng, các công trình tránh lũ, các tuyến đường cứu hộ, cứu nạn,...

Đầu tư hệ thống tiêu úng, nạo vét thông thoáng dòng chảy, tăng cường khả năng thoát lũ trên các lưu vực khe, suối.

2. Công tác ứng phó

Giao Ban chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS xã Cẩm Châu xây dựng phương án PCTT, TKCN & PTDS năm 2024 triển khai đến toàn thể cán bộ, đảng viên, cơ quan đơn vị và toàn thể nhân dân trong xã.

III. Nguồn lực thực hiện

Đề xuất nguồn ngân sách cấp trên: Hỗ trợ kinh phí xã triển khai thực hiện các chương trình, dự án: Kế hoạch thực hiện đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, ưu tiên xây dựng, tu bổ nâng cấp hệ thống hồ chứa, các tuyến đường cứu hộ, cứu nạn; đầu tư, cải tạo các hệ thống tiêu, nạo vét làm thông thoáng dòng chảy, tăng cường khả năng thoát lũ trên các lưu vực lòng suối.

Đầu tư, mua sắm các phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho công tác PCTT, TKCN & PTDS theo phương châm “4 tại chỗ”, trang bị những điều kiện cần thiết phục vụ công tác huấn luyện, thông tin, tuyên truyền, PCTT, TKCN & PTDS.

Đề nghị cấp trên để lại quỹ PCTT để thực hiện các nhiệm vụ khi cần thiết.

IV. Tổ chức thực hiện.

Đề đảm bảo an toàn tính mạng tài sản của nhà nước, của nhân dân. Xác định nhiệm vụ phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai là nhiệm vụ thường xuyên. Huy động sức mạnh toàn dân, sử dụng sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị để chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời. khắc phục khẩn trương và hiệu quả, đây là trách nhiệm của mọi cấp, mọi ngành, người. trước hết là trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức, chủ tịch UBND xã.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ PCTT, TKCN & PTDS năm 2024 đạt hiệu quả chủ tịch UBND xã yêu cầu:

1. Các thôn, cơ quan, đơn vị:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện, sẵn sàng nhận nhiệm vụ theo lệnh của Chủ tịch UBND xã, Ban Chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS xã. Trực tiếp chỉ đạo các lực lượng, ban thôn làm tốt công tác tổ chức PCTT, TKCN khắc phục hậu quả và đảm bảo an ninh trật tự trước, trong và sau khi thiên tai, tai nạn xảy ra. Thường xuyên kiểm tra công tác chuẩn bị lực lượng, phương tiện, đảm bảo lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm cần thiết trong mùa mưa bão.

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, căn cứ vào PCTT, TKCN & PTDS đã được phê duyệt, các thôn, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã chủ động thực hiện kế hoạch ứng phó, khắc phục thảm họa, thiên tai, tai nạn, sự cố và tìm kiếm cứu nạn; thực hiện nghiêm chế độ trực, tuần tra, thông tin giữa ban thôn và UBND xã sẵn sàng nhận nhiệm vụ theo yêu cầu của Chủ tịch UBND xã và Ban Chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS xã.

2. UBND xã:

Tổ chức điều tra, khảo sát, thống kê thôn, hộ đang sinh sống ở các khu vực dễ bị ảnh hưởng thiên tai ..., để xây dựng kế hoạch, phương án phòng, tránh, khắc phục PCTT, TKCN phù hợp. Triển khai cấm biển cảnh báo hoặc tuyên truyền cho nhân dân biết các khu vực nguy hiểm, chỉ đạo các thôn nằm trong khu vực trọng điểm, có kế hoạch di dời trong nội bộ thôn, hộ dân đang sinh sống ở những nơi có nguy cơ cao về lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt đến nơi an toàn; thường xuyên kiểm tra công tác chuẩn bị, dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm cần thiết (nhất là lực lượng, phương tiện tại chỗ); Rà soát thống kê các trang thiết bị cứu sinh, thông tin liên lạc ... đối với người, phương tiện hoạt động trên sông; các khu vực dân cư có nguy cơ cao về ảnh hưởng thiên tai để xây dựng kế hoạch, phương án phòng tránh, khắc phục thiên tai, tai nạn, sự cố PCTT, TKCN sát đúng thực tế và làm tốt công tác chuẩn bị về mọi mặt.

2.1 Đối với Ban Chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS xã:

- Tổ chức rút kinh nghiệm trong chỉ đạo PCTT, TKCN & PTDS năm 2024 và những năm trước từ đó bổ sung hoàn thiện phương án PCTT, TKCN & PTDS năm 2024 để có biện pháp xử lý phù hợp sát đúng với điều kiện của xã.

- Kiện toàn lại Ban Chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS xã năm 2024 theo quy định. Phân công cụ thể từng thành viên Ban Chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS xã chỉ đạo đến từng thôn gắn trách nhiệm và chịu trách nhiệm cá nhân trước công việc được giao.

- Chủ động thực hiện phương án PCTT, TKCN & PTDS đã được duyệt thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ giao chỉ tiêu lực lượng phương tiện vật tư, hậu cần cho các đơn vị. rà soát lại những thôn hay có nguy cơ lũ, ngập lụt. lập danh sách số hộ, khẩu khả năng bị ảnh hưởng

2.2 Trách nhiệm của các ban, ngành.

+ Ban nông nghiệp:

Là cơ quan thường trực cho Ban Chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS xã tham mưu toàn bộ văn bản về đảm bảo PCTT trong địa bàn xã.

Theo dõi thời tiết nắm bắt tình hình tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS xã kiểm tra công tác chuẩn bị của các thôn, đơn vị khai thác công trình thủy lợi. Tổng hợp tình hình báo cáo Ban Chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS huyện theo quy định

Khi xảy ra thiên tai trực tiếp tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS xã phân công lực lượng phương tiện để ứng phó kịp thời, đồng thời làm tốt công tác cập nhật báo cáo tổng hợp tình hình thiệt hại để báo cáo các cấp theo quy định.

+ **Ban văn hóa.**

Cập nhật thông tin dự báo thời tiết và diễn biến của thiên tai để chuyển tải đến người dân biết có biện pháp phòng tránh kịp thời.

+ **Trạm y tế xã.**

Thành lập tổ cơ động sẵn sàng cấp cứu cơ động khi cần thiết có mặt ngay tại đơn vị bị nạn để ứng cứu kịp thời.

Chuẩn bị đầy đủ thuốc men phục vụ công tác chăm sóc ban đầu cho nhân dân và xử lý tốt môi trường, nguồn nước.

+ **Ban chỉ huy quân sự xã.**

Phối hợp với Công an xã bố trí lực lượng thường trực sẵn sàng cơ động làm nhiệm vụ ứng cứu kịp thời trong mọi tình huống thiên tai xảy ra. Đảm bảo an ninh chính trị trật tự xã hội tại địa phương. Điều động lực lượng dân quân làm nhiệm vụ khi có yêu cầu tham gia xử lý khi có tình huống xảy ra.

+ **Công an xã.**

Điều động lực lượng ứng cứu khi có tình huống thiên tai xảy ra theo lệnh của Trưởng Ban Chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS xã.

Đảm bảo an toàn giao thông ở các khu vực xảy ra thiên tai và đảm bảo giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân, của nhà nước, doanh nghiệp.

V. Chế độ trực và báo cáo.

- Vị trí trực chỉ huy trung tâm Ban chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS xã:

Trưởng ban (Chủ tịch UBND xã) điện thoại: 0973267098

Phó ban thường trực (Phó Chủ tịch UBND xã) điện thoại: 0972806030

Phó ban (Phó Chủ tịch UBND xã) điện thoại: 0977396829

Phó ban (Chỉ huy trưởng Quân sự xã) điện thoại: 0973984810

Phó ban (Trưởng Công an xã) điện thoại: 0961906113

- Vị trí chỉ huy khi có tình huống: Tại nhà văn hóa các thôn nơi xảy ra vụ việc.

- Thống nhất chỉ huy: Dưới sự chỉ đạo, chỉ huy, điều hành chung của Chủ tịch UBND xã, căn cứ vào tình hình thực tế, tính chất, quy mô và phạm vi thiên tai, dịch bệnh, để tổ chức lực lượng, phương tiện thực hiện nhiệm vụ, cụ thể khi xảy ra các thảm họa thiên tai.

- Ban chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS xã duy trì trực ban thường xuyên nắm bắt tình hình diễn biến của các tình huống thiên tai, báo cáo thường trực Đảng ủy để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Đối với các ban thôn: Sau khi có thiên tai xảy ra tổ chức thành lập đoàn kiểm tra tình hình thiệt hại của nhân dân và không quá 20 giờ phải báo cáo bằng văn bản thật chi tiết, cụ thể, chính xác về tình trạng thiệt hại và biện pháp xử lý hậu quả, các báo cáo phải trung thành, chính xác và phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND và BCH PCTT, TKCN & PTDS xã.

VI. Chế độ kiểm tra

1. Chế độ kiểm tra.

- Các thành viên Ban chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS xã, tổ chức kiểm tra thường xuyên các thôn, cơ quan, đơn vị trong xã về công tác PCTT, TKCN & PTDS năm 2024.

- Cương quyết xử lý theo Luật phòng, chống thiên tai đối với đơn vị hoặc cá nhân không chấp hành hoặc chấp hành không nghiêm túc về chuẩn bị vật tư, phương tiện theo phương châm 4 tại chỗ của các đơn vị phục vụ cho công tác PCTT, TKCN & PTDS.

2. Trưởng thôn, thủ trưởng các cơ quan đơn vị sẽ bị xử lý theo pháp luật trong các trường hợp sau.

- Không tổ chức thường trực thường xuyên tại thôn, cơ quan, đơn vị trong khung thời gian theo quy định.

- Không trực tiếp chỉ huy tại hiện trường, không huy động được lực lượng, không huy động được vật tư thiết bị để xử lý tình huống khi sự cố thiên tai xảy ra.

- Không chấp hành hoặc chấp hành không nghiêm túc Quyết định của người có thẩm quyền. Không báo cáo thông tin kịp thời hoặc báo cáo thiếu chính xác, ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo thực hiện phương án PCTT, TKCN & PTDS.

Chủ tịch UBND xã, Ban chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS xã, đề nghị các Ban thôn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Công an xã, Ban chỉ huy Quân sự xã tổ chức thực hiện tốt công tác PCTT, TKCN & PTDS năm 2024./.

Nơi nhận:

- BCĐ PCTT&TKCN huyện;
- TTr Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- MTTQ, các đoàn thể xã;
- Các thôn, cơ quan, đơn vị trong xã;
- Thành viên BCĐ PCTT&TKCN xã;
- Lưu VP, BCH PCTT xã.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Quách Văn Mạnh

